

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HS-ST

Ngày: 27-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Bình

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng Y** Giới tính: Nữ

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 19/11/1995 tại Đà Nẵng

Nơi cư trú: Số 36 đường L, tổ 39 phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông

Trình độ văn hóa: 11/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1972 và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1972

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Chồng: Võ Huỳnh Trọng H, sinh năm: 1995

Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông **Đặng Minh C**, sinh năm: 1978, nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, chỗ ở: 186 đường T, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà **Trần Thị Thu T**, sinh năm: 1987, địa chỉ: 24 đường N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Sơn Trà phối hợp với Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 5 nhà số 186 đường T, phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng trọ có mặt Đặng Minh C, Lê Hoàng Y, Trần Thị Thu T. Qua kiểm tra phát hiện phía trên thùng xốp đặt ở bên trái phía trước cửa phòng trọ của C có 01 gói nilông màu trắng có kích thước (3x3) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Y khai đó là gói ma túy của người bạn tên Vy cho Y, Y cất giấu để sử dụng. Tổ công tác Đoàn Biên phòng Sơn Trà đã lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ cùng tang vật.

Tang vật tạm giữ: 01 gói nilông màu trắng có kích thước (3x3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu bì niêm phong là H1.

Tại kết luận giám định số 202/GĐ-MT ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nilông được niêm phong trong bì thư ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu H1: 0,821 gam.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 23/6/2020 thì Đặng Minh C và Lê Hoàng Y dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Qua điều tra xác định: Ngày 19/6/2020, Lê Hoàng Y được một người tên Vy chưa rõ nhân thân, lai lịch cho 01 gói ma túy để Y sử dụng cho nhu cầu của bản thân. Sau đó Y cất giấu ma túy vào trong vali cá nhân tại phòng trọ số 5 nhà số 186 đường T, quận S, thành phố Đà Nẵng do Đặng Minh C thuê và Y ở nhờ. Ngày 20/6/2020, Y lấy một ít ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng, số ma túy còn lại Y cất giấu vào vali. Khi Y đang sử dụng thì C đi làm về, Y có rủ C sử dụng cùng nhưng C không đồng ý vì đi làm về mệt. Sau đó Y sử dụng ma túy một mình. Khoảng 1 tiếng sau, C thấy Y đang ngủ và bên cạnh Y là bộ sử dụng ma túy nên tự

ý đốt hít mót lại số ma túy Y đã sử dụng và đã vứt bộ sử dụng ma túy nên Y không tìm lấy lại. Chiều ngày 23/6/2020, Y đưa gói ma túy định rủ C sử dụng thì chủ nhà trọ đến kiểm tra nên Y giấu gói ma túy trên thùng xốp đặt bên trái phía trước của phòng trọ của C. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác Đoàn Biên phòng Sơn Trà và Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Minh C khai: Ông thuê phòng trọ số 186 đường T, quận S, thành phố Đà Nẵng từ ngày 10/6/2020 để ở. Vào ngày 19/6/2020, có Lê Hoàng Y đến phòng trọ của ông chơi và xin ở nhờ vài ngày vì Y đang không có chỗ ở. Ngày 20/6/2020 Y lấy ma túy để sẵn vào bộ đồ sử dụng ma túy rồi rủ ông sử dụng cùng nhưng ông nói vừa đi làm về mệt, Y sử dụng một mình, khoảng 01 giờ sau thấy Y đã ngủ nên ông tự đốt sử dụng mót ma túy của Y còn sót lại trong bộ sử dụng rồi vứt bộ sử dụng vào sọt rác. Đến ngày 23/6/2020, Công an và Bộ đội biên phòng vào kiểm tra hành chính phát hiện 01 gói ma túy trên thùng xốp ở phía bên trái, trước cửa phòng trọ của ông. Y khai là ma túy của Y và cất giấu ở đó để sử dụng. Ông không biết nguồn gốc ma túy ở đâu mà Y có, cũng không biết việc Y mang theo ma túy cất giấu tại phòng trọ.

Người làm chứng bà Trần Thị Thu T khai: Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 23/6/2020 bà đến chơi với Y và ông C tại phòng trọ của ông C tại số 186 đường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Đến 17 giờ 30 cùng ngày thì có Công an và Bộ đội Biên phòng đến kiểm tra tại phòng trọ. Bà chứng kiến bộ đội Biên phòng tạm giữ trong thùng xốp phía trước phòng trọ 01 gói nilông nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghe Y khai đó là ma túy đá của Y để ở đó để sử dụng, sau đó Bộ đội Biên phòng lập biên bản, tạm giữ tang vật. Việc Y cất giấu ma túy bà không biết và bản thân bà không sử dụng ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKS-ST ngày 05/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Y về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Hoàng Y về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Hoàng Y mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong số 202/GĐ-MT ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 01 gói nilông màu trắng có kích thước khoảng (3x3) cm và 0,736 gam ma túy còn lại sau giám định.

Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2020.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện chăm sóc cho các con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 19/6/2020, sau khi được người bạn tên Vy cho 01 gói ma túy thì Y cất giấu vào trong vali cá nhân tại phòng trọ số 5, số 186 đường T, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng của Đặng Minh C để sử dụng cho bản thân. Ngày 20/6/2020, Y lấy một ít ma túy sử dụng, số còn lại có khối lượng 0,821 gam loại Methamphetamine Y cất giấu trên thùng xốp đặt bên trái phía trước của phòng trọ của Đặng Minh C nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 23/6/2020 bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Sơn Trà phối hợp Công an phường Mân Thái bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Hành vi cất giấu bất hợp pháp 0,821 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 104/CT-VKS-ST ngày 05/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Y về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy tổng hợp Methamphetamine có khả năng gây nghiện mạnh, nguy hại cho sức khỏe con người, bị Nhà nước nghiêm cấm tự do tàng trữ nhưng đã cố ý cất giấu để sử dụng. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ra nhiều tệ nạn, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiện đang nuôi 03 người con trong đó có 01 con dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: do không xác minh được tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng là 01 hộp giấy niêm phong số 202/GĐ-MT ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 01 gói nilông màu trắng có kích thước khoảng (3x3) cm và 0,736 gam ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành;

Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2020.

[7]. Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã cho Y ma túy tên Vy hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

Đặng Minh C và Trần Thị Thu T không biết việc Lê Hoàng Y cất giấu ma túy tại phòng trọ của C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập hình thức xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hoàng Y và Đặng Minh C, Đoàn Biên phòng quận Sơn Trà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Lê Hoàng Y phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Y 18 (Mười tám) tháng tù, được trừ vào thời gian tạm giữ trước đó là 09 (chín) ngày (từ ngày 23/6/2020 đến ngày 02/7/2020), còn lại buộc bị cáo phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 1 hộp giấy niêm phong số 202/GĐ-MT ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 01 gói nilông màu trắng có kích thước khoảng (3x3) cm và 0,736 gam ma túy còn lại sau khi giám định.

Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2020.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng Y phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận S;
- Công an quận S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng